

HUYỆN ỦY NẬM PỒ
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 158-CV/BTG

V/v sao gửi tài liệu: Tìm hiểu 110 năm
thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh,
15 năm sau chia tách thành lập tỉnh Điện Biên

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nậm Pồ, ngày 03 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: - Các cơ quan, phòng, ban, MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện;
- 05 Đồn Biên phòng: Si Pha Phìn, Nà Hỳ, Nà Búng, Nậm
Nhừ, Na Cô Sa.

Căn cứ Công văn số 1001-CV/BTGTU, ngày 26/4/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Điện Biên về việc ban hành tài liệu: Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 15 năm sau chia tách thành lập tỉnh Điện Biên.

Nhằm nâng cao chất lượng Cuộc thi viết "Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh Điện Biên (28/6/1909 - 28/6/2019), 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2019) và 15 năm sau khi chia tách, thành lập tỉnh Điện Biên (01/01/2004 - 01/01/2019)"; để Cuộc thi là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có tác dụng giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; Ban Tuyên giáo Huyện ủy sao gửi Tài liệu "Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 15 năm sau chia tách thành lập tỉnh Điện Biên" do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

Nhận được tài liệu này, đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện sớm triển khai rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

1. Cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc huyện; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, động viên, khuyến khích cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện tích cực tham gia Cuộc thi viết "Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh Điện Biên (28/6/1909 - 28/6/2019), 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2019) và 15 năm sau khi chia tách, thành lập tỉnh Điện Biên (01/01/2004 - 01/01/2019)". Đôn đốc, tổng hợp bài dự thi của các cá nhân thuộc đơn vị gửi về Ban Tuyên giáo Huyện ủy trước ngày 31-8-2019 đảm bảo số lượng và chất lượng: các chi bộ trực thuộc huyện, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tham gia ít nhất 01 bài dự thi/đơn vị; các Đảng bộ trực thuộc huyện ít nhất 02 bài dự thi/đơn vị (theo yêu cầu trong Công văn số 588-CV/HU, ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Huyện ủy Nậm Pồ về việc phát động

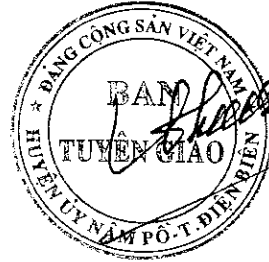
hưởng ứng Cuộc thi viết Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 15 năm sau chia tách thành lập tỉnh Điện Biên).

2. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang Thông tin - Điện tử huyện tiếp tục tuyên truyền về cuộc thi; đăng thể lệ và bộ câu hỏi về Cuộc thi viết "Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh Điện Biên (28/6/1909 - 28/6/2019), 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2019) và 15 năm sau khi chia tách, thành lập tỉnh Điện Biên (01/01/2004 - 01/01/2019)" (Thể lệ và bộ câu hỏi đã gửi kèm theo Công văn số 588-CV/HU, ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Huyện ủy Nậm Pồ về việc phát động hưởng ứng Cuộc thi viết Tìm hiểu 110 năm thành lập tỉnh, 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 15 năm sau chia tách thành lập tỉnh Điện Biên).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Như kính gửi;
- Lưu.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Lò Văn Kiên

TÀI LIỆU
TÌM HIỂU LỊCH SỬ 10 NĂM THÀNH LẬP TỈNH (28/6/1909 - 28/6/2019);
70 NĂM THÀNH LẬP ĐẢNG BỘ TỈNH (10/10/1949 - 10/10/2019); 15 NĂM
CHIA TÁCH, THÀNH LẬP TỈNH ĐIỆN BIÊN
(01/01/2004 - 01/01/2019)

I- TỈNH ĐIỆN BIÊN QUA CÁC CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ

1- Quá trình hình thành, phát triển

Điện Biên là địa bàn có con người đến cư trú từ rất sớm. Tại các di chỉ khảo cổ học ở hang Thẩm Púa, Thẩm Khương (xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo) đã tìm thấy các công cụ bằng đá, qua thẩm định cho biết đồ đá này thuộc thời đại đá mới, với những đặc trưng của nền văn hóa Hòa Bình, mang phong cách khu vực Tây Bắc. Ngoài ra, còn tìm thấy những công cụ bằng đồng của nền văn hóa Đông Sơn thuộc thời đại Hùng Vương như: Trống đồng Mường Đăng (huyện Tuần Giáo), trống đồng Mường Thanh, trống đồng Na Ngum (huyện Điện Biên)...

Thời Hùng Vương, nước Văn Lang được chia làm 15 bộ, Điện Biên ngày nay thuộc bộ Tân Hưng, sau đó thuộc tỉnh Hưng Hóa. Theo sách *Đồng Khánh địa dư chí*: Toàn tỉnh Hưng Hóa có 4 phủ, 6 huyện, 16 châu. Điện Biên là một trong 4 phủ của tỉnh Hưng Hóa.

Phủ Điện Biên được thành lập năm Thiệu Trị thứ nhất (1841), nguyên là đất thuộc hai phủ Gia Hưng và Yên Tây. Năm Thiệu Trị (1841) tách hai châu Ninh Biên, Tuần Giáo của phủ Gia Hưng và Châu Lai của phủ Yên Tây để thành lập phủ Điện Biên. Năm Tự Đức thứ 4 (1851) và thứ 5 (1852) lại tách thêm châu Quỳnh Nhai và châu Luân (trước cũng của phủ Yên Tây) sang phủ Điện Biên. Khoảng cuối Tự Đức đầu Đồng Khánh lại tách châu Thuận từ phủ Gia Hưng nhập vào phủ Điện Biên. Phủ lỵ được đặt tại xã Noong Hệt, tổng Phong Thanh, châu Ninh Biên.

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược nước ta, sau khi đánh chiếm Bắc Kỳ chúng đã lên kế hoạch đánh chiếm tỉnh Hưng Hóa. Tháng 4-1884, quân Pháp từ Bắc Ninh do các tướng Brie Đờ Lin và Nêgriê chỉ huy chia làm hai mũi đánh chiếm tỉnh Hưng Hóa. Theo Tổng mệnh lệnh số 4 ngày 11-6-1885 của Đờcuốcxy (Decorcy) tỉnh Hưng Hóa nằm trong Quân khu miền Tây, thuộc phạm vi Lữ đoàn 1 phụ trách, tiếp đó nằm trong Đạo quan binh Sơn La (còn gọi đạo quan binh thứ tư) theo Nghị định của toàn quyền Đông Dương ngày 20-8-1891.

Ngày 1-3-1903, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định số 651 về thành lập Trung tâm hành chính Điện Biên Phủ thuộc tỉnh Vạn Bú. Ngày 7-4-1904, theo đề nghị của Thống sứ Bắc Kỳ, được Hội đồng bảo hộ chấp nhận và sự đồng ý của Hội đồng tối cao Đông Dương, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định chuyển trụ sở hành chính của Phái bộ Chính phủ từ Vạn Bú đến Sơn La. Sơn La trở thành lỵ sở của tỉnh Vạn Bú.

Ngày 28-6-1909, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định số 1532 tách các châu: Quỳnh Nhai, Điện Biên, Tuần Giáo, Châu Lai, Châu Luân của tỉnh Sơn La để thành lập tỉnh Lai Châu. Từ đó tỉnh Lai Châu chính thức đi vào hoạt động.

Các đơn vị hành chính trên tồn tại đến hết thời kỳ Pháp thuộc. Trong thời kỳ dài thống trị Lai Châu, thực dân Pháp đều đặt Lai Châu dưới chế độ quân quản, chỉ có một thời gian ngắn (7 năm) chúng áp dụng chế độ cai trị hành chính. Đến ngày 4-9-1943, chế độ quân quản ở Lai Châu bị bãi bỏ hoàn toàn.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tỉnh Lai Châu chỉ có một châu duy nhất giành được chính quyền đó là Quỳnh Nhai, các châu khác (Tuần Giáo, Sinh Hồ, Điện Biên, Châu Lai, Mường Tè) vẫn bị bọn thực dân và phong kiến chiếm giữ.

Ngày 22-11-1945, Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra Sắc lệnh số 63-SL về thành lập Ủy ban hành chính tỉnh Sơn - Lai.

Sau ngày toàn quốc kháng chiến (19-12-1946), Việt Bắc có 3 khu: 1, 10, 12. Đến tháng 7-1947 thành lập thêm khu 14. Ngày 20-1-1948, Trung ương quyết định 4 khu của Việt Bắc sáp nhập thành hai liên khu: Liên khu I (gồm khu 1 và khu 12) và Liên khu X (gồm khu 10 và khu 14). Lai Châu do Liên khu X quản lý.

Ngày 27-4-1948, Ủy ban kháng chiến hành chính liên tỉnh Sơn - Lai được thành lập.

Ngày 29-9-1949, Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 28 NQ/TW thống nhất Liên khu I và Liên khu X thành Liên khu Việt Bắc, Lai Châu do Liên khu Việt Bắc quản lý.

Ngày 10-10-1949, Ban cán sự Đảng tỉnh Lai Châu (tức Đảng bộ Điện Biên và Lai Châu ngày nay) ra đời, chỉ sau 5 năm (1949-1954) đi vào hoạt động Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc Lai Châu góp phần cùng với cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ anh hùng, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ, gian khổ.

Ngày 12-1-1952, Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 145-TTg tách tỉnh Sơn - Lai thành hai tỉnh Lai Châu và Sơn La.

Tháng 7-1952, Trung ương Đảng quyết định tách một số tỉnh trong Liên khu Việt Bắc để lập khu Tây Bắc gồm: Yên Bái, Lào Kai, Sơn La, Lai Châu. Khu uỷ Tây Bắc quyết định chuyển huyện Thuận Châu của tỉnh Sơn La sang tỉnh Lai Châu quản lý.

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, tỉnh Lai Châu được giải phóng, hoà bình được lập lại trên miền Bắc nước ta.

Ngày 29-4-1955, Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ban hành Sắc lệnh số 230-SL về thành lập Khu tự trị Thái - Mèo, các châu (huyện trước đây) trực thuộc Khu, không có cấp hành chính tỉnh.

Ngày 18-10-1955, Thủ tướng Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra Nghị định số 606 TTg về thành lập châu Tủa Chùa trực thuộc Khu tự trị Thái - Mèo trên cơ sở tách ra từ châu Mường Lay.

Ngày 27-10-1962, tại kỳ họp thứ V, Quốc hội khóa II ra Nghị quyết đổi tên Khu tự trị Thái - Mèo thành Khu tự trị Tây Bắc và thành lập lại hai tỉnh

trong Khu là: Lai Châu, Sơn La và một tỉnh mới Nghĩa Lộ. Tỉnh Lai Châu lúc đó gồm có 7 huyện: Điện Biên, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Mường Lay, Phong Thổ, Sinh Hồ, Mường Tè. Từ ngày 1-1-1963, tỉnh Lai Châu chính thức đi vào hoạt động.

Ngày 8-10-1971, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 189/CP về thành lập thị xã Lai Châu.

Ngày 18-4-1992, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 130/QĐ-HĐBT về thành lập thị xã Điện Biên Phủ trên cơ sở thị trấn huyện Điện Biên và hai xã Thanh Minh, Noong Bua.

Ngày 7-10-1995, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Nghị định số 59/NĐ-CP về thành lập huyện Điện Biên Đông trên cơ sở tách ra từ huyện Điện Biên.

Ngày 14-1-2002, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Nghị định số 08/NĐ-CP về thành lập huyện Tam Đường trên cơ sở tách ra từ huyện Phong Thổ và điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mường Tè, huyện Mường Lay để thành lập huyện Mường Nhé.

Ngày 26-9-2003, Chính phủ ra Nghị định số 110/2003/NĐ-CP về thành lập Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu.

Trước khi chia tách tỉnh Lai Châu thành hai tỉnh Lai Châu và Điện Biên, tỉnh Lai Châu (cũ) có 12 huyện, thị và thành phố gồm: Điện Biên, Mường Lay, Điện Biên Đông, Mường Tè, Mường Nhé, Phong Thổ, Tam Đường, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Sinh Hồ, thị xã Lai Châu và thành phố Điện Biên Phủ.

Ngày 26-11-2003, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Nghị quyết số 22/2003/QH11 về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh, trong đó có Lai Châu. Tỉnh Lai Châu (cũ) được chia thành tỉnh Lai Châu (mới) và tỉnh Điện Biên. Sau chia tách, tỉnh Điện Biên gồm có 6 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố: Điện Biên, Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Nhé, Tủa Chùa, Mường Lay, thị xã Lai Châu, thành phố Điện Biên Phủ. Từ ngày 1-1-2004, tỉnh Điện Biên chính thức đi vào hoạt động.

Ngày 14-11-2006, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị định số 135/2006/NĐ-CP về thành lập huyện Mường Ảng trên cơ sở tách ra từ huyện Tuần Giáo.

Ngày 25-8-2012, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị định số 45-NQ/CP về thành lập huyện Nậm Pồ trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Mường Nhé và huyện Mường Chà.

Hiện nay, tỉnh Điện Biên có diện tích tự nhiên 9.562,9 km²; có 10 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 8 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố: Điện Biên, Tuần

Giáo, Mường Ảng, Điện Biên Đông, Mường Chà, Mường Nhé, Tủa Chùa, Nậm Pồ, thị xã Mường Lay, thành phố Điện Biên Phủ. Tỉnh lỵ đặt tại thành phố Điện Biên Phủ.

2- Những thành tựu nổi bật của tỉnh Điện Biên qua các chặng đường lịch sử

+ *Giai đoạn 1945-1954:*

- Trong cách mạng tháng Tám 1945, việc giành chính quyền chỉ diễn ra ở địa phương duy nhất và thành công là châu Quỳnh Nhai.

- Ngày 10-10-1949, Ban Cán sự Đảng tỉnh Lai Châu được thành lập (nay là Đảng bộ tỉnh Điện Biên và Lai Châu) gồm 3 đồng chí: Nguyễn Bá Lạc (bí danh Trần Quốc Mạnh) - Trưởng ban; đồng chí Hoàng Đông Tùng và đồng chí Tạ Nhật Tựu (bí danh Hoàng Hoa Thưởng) - Ủy viên.

- Đấu tranh để bảo vệ cơ sở, giành thắng lợi trong chiến dịch Tây Bắc (tháng 10-1952).

- Tham gia chiến dịch giải phóng Lai Châu (tháng 12-1953).

- Tham gia phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).

+ *Giai đoạn 1955-1975:*

- Thành lập Khu tự trị Thái - Mèo.

- Thực hiện cuộc vận động hợp tác hóa, phát triển sản xuất kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ.

- Tái lập tỉnh năm 1962, thực hiện kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế - xã hội (1963-1965).

- Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất và lần thứ hai của đế quốc Mỹ, chi viện cho cách mạng miền Nam, thống nhất đất nước.

+ *Giai đoạn 1976-1986:*

- Thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới tháng 2-1979 và chuẩn bị tiền đề cho công cuộc đổi mới.

+ *Giai đoạn 1987-2003:*

- Thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng trên các mặt kinh tế - văn hóa - xã hội - quốc phòng - an ninh.

- Hoàn thành việc chia tách tỉnh Lai Châu thành hai tỉnh Điện Biên và Lai Châu.

+ *Giai đoạn 2004-2018:*

Kết quả đạt được trên các mặt kinh tế - văn hóa - xã hội - quốc phòng - an ninh - đối ngoại.... sau 15 năm chia tách tỉnh.

II- BAN CÁN SỰ ĐẢNG TỈNH ĐƯỢC THÀNH LẬP; CÁC KỲ ĐẠI HỘI CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH; PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2015-2020

1- Ban cán sự Đảng tỉnh được thành lập

- Sau thất bại nặng nề trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, thực dân Pháp chuyển từ thế chủ động tấn công sang thế phòng ngự bị động. Ở Lai Châu, sau 2 năm hoạt động (1948-1949), Đội Xung phong Quyết Tiến đã gây

dụng được một loạt cơ sở kéo dài từ Quỳnh Nhai sang Tuần Giáo, Điện Biên và Bắc Lào khiến cho phong trào cách mạng ngày càng phát triển rộng lớn trong nhân dân các dân tộc vùng cao. Một vấn đề cấp bách đặt ra đối với địa phương lúc này là phải có một tổ chức Đảng cộng sản làm hạt nhân lãnh đạo, tổ chức quần chúng nhân dân đấu tranh và tiến hành cuộc kháng chiến thắng lợi. Ủy ban kháng chiến hành chính liên tỉnh Sơn - Lai được thành lập chưa đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ này.

- Ngày 10-10-1949, Ban Cán sự Đảng tỉnh Lai Châu (nay là Đảng bộ tỉnh Điện Biên và Lai Châu) được thành lập, gồm 3 đồng chí: Nguyễn Bá Lạc (bí danh Trần Quốc Mạnh) - Trưởng ban; đồng chí Hoàng Đông Tùng và đồng chí Tạ Nhật Tựu (bí danh Hoàng Hoa Thưởng) - Ủy viên. Ban cán sự Đảng tỉnh Lai Châu được Liên khu ủy 10 giao nhiệm vụ: "Gây cơ sở quần chúng tạo nên điều kiện tiến tới lãnh đạo nhân dân Lai Châu võ trang tranh đấu thu phục lại toàn bộ đất đai".

- Ngày 2-12-1949, tại bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Yên Bái, Ban cán sự Đảng tỉnh Lai Châu đã triệu tập Hội nghị để thành lập chi bộ gồm 20 đảng viên (18 chính thức, 2 dự bị), Ban cán sự chỉ định 3 đồng chí vào Ban chi ủy: Trần Quốc Mạnh, Hoàng Hoa Thưởng, Nguyễn Hữu Chí. Đồng chí Trần Quốc Mạnh được cử làm bí thư chi bộ.

- Sự kiện Ban cán sự Đảng tỉnh (tiên thân của Đảng bộ tỉnh Điện Biên ngày nay) và chi bộ Lai Châu ra đời khẳng định sự trưởng thành của phong trào cách mạng của tỉnh. Từ đây phong trào đấu tranh của nhân dân địa phương đã có tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo, đánh dấu bước ngoặt trong đời sống chính trị của đồng bào các dân tộc Lai Châu - Điện Biên.

2- Các kỳ Đại hội của Đảng bộ tỉnh Điện Biên

Từ khi tái thành lập tỉnh (1963) đến nay (2018), Đảng bộ tỉnh Điện Biên đã tiến hành 13 kỳ Đại hội như sau:

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I được tiến hành từ ngày 15 đến 21-10-1963. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I gồm 22 đồng chí, Ban Thường vụ 7 đồng chí. Đồng chí Trần Quốc Mạnh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Nguyễn Văn Xã, Quyết Tâm làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II được tiến hành từ ngày 28-3 đến ngày 5-4-1970. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa II gồm 23 đồng chí, Ban Thường vụ 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Xã được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Quyết Tâm, Lâm Sung được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III được tiến hành từ ngày 26-4 đến ngày 1-5-1975. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa III gồm 28 đồng chí, Ban Thường vụ 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Xã được bầu lại làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Quyết Tâm, Hoàng Tinh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV được tiến hành từ ngày 7 đến ngày 12-3-1977. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IV gồm 35 đồng chí, Ban Thường vụ 11 đồng chí. Đồng chí Hoàng Tinh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Lê Ninh, Nguyễn Niệm được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V được tiến hành từ ngày 27 đến ngày 29-10-1980. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V gồm 39 đồng chí, Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Hoàng Tinh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Nguyễn Niệm, Giàng A Páo được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI được tiến hành từ ngày 20 đến ngày 24-1-1983. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa V gồm 41 đồng chí, Ban Thường vụ 12 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Niệm được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Giàng A Páo, Lương Quy Nhân được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII được tiến hành từ ngày 8 đến ngày 14-10-1986. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII gồm 49 đồng chí, Ban Thường vụ 12 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Niệm được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Giàng A Páo, Lò Văn Inh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII được tiến hành từ ngày 23 đến ngày 27-9-1991. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VIII gồm 45 đồng chí, Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Niệm được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Lò Văn Inh, Nguyễn Văn Chải, Lò Văn Puồn được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX được tiến hành từ ngày 3 đến ngày 6-5-1996. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Lò Văn Puồn được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Sùng A Vang, Trịnh Long Biên được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X được tiến hành từ ngày 2 đến ngày 5-1-2000. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Trịnh Long Biên được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Phạm Ngọc Thiềm được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI được tiến hành từ ngày 19 đến ngày 21-12-2005. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Trịnh Long Biên được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Nguyễn Thanh Tùng, Lò Mai Trinh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII được tiến hành từ ngày 26 đến ngày 29-10-2010. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII gồm 49 đồng chí, Ban Thường vụ 14 đồng chí. Đồng chí Lò Mai Trinh được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Nguyễn Thanh Tùng, Mùa A Sơn được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII được tiến hành từ ngày 13 đến ngày 15-10-2015. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII gồm 52 đồng chí, Ban Thường vụ 16 đồng chí. Đồng chí Trần Văn Sơn được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí Mùa A Sơn, Lâm Văn Năm, Lò Văn Muôn được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

3- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020

** Phương hướng chung*

Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng. Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch vững mạnh. Tập trung phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở tiềm năng, lợi thế; thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, gắn trồng trọt với chế biến. Chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và ngành, lĩnh vực có thế mạnh. Tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Tạo chuyển biến rõ nét, toàn diện về văn hoá - xã hội. Tập trung giảm nghèo nhanh và bền vững; đảm bảo an sinh xã hội. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng. Giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

** Mục tiêu tổng quát*

Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân cao hơn, bền vững hơn giai đoạn 2010-2015. Phát huy truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, sức mạnh đoàn kết các dân tộc và những thành quả đã đạt được; đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh, phấn đấu xây dựng Điện Biên thành tỉnh phát triển trung bình trong vùng trung du và miền núi phía Bắc.

** Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020*

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) bình quân 6,8%/năm, trong đó: Khu vực nông - lâm nghiệp tăng 3,66%/năm, công nghiệp - xây dựng tăng 6,79%/năm, dịch vụ tăng 8,05%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 38-40 triệu VNĐ (tương đương 1.800-2.000 USD).

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông - lâm nghiệp 22,53%, giảm 1,39%; công nghiệp - xây dựng 26,86%, tăng 0,49%; dịch vụ 50,61%, tăng 0,9% so với năm 2015.

- Tổng sản lượng lương thực đạt 260 ngàn tấn; tốc độ phát triển đàn gia súc bình quân đạt 4,85%/năm. Tỷ lệ che phủ rừng 45%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 5.042 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng bình quân 14,9%/năm, gấp 2 lần so với năm 2015. Giá trị tăng thêm đến năm 2020 đạt 1.379 tỷ đồng, tăng bình quân 14,36%/năm.

- Tổng thu ngân sách địa phương đạt 12.000 tỷ đồng (trong đó thu trên địa bàn 1.200 tỷ đồng). Tổng mức đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt từ 50-55 ngàn tỷ đồng.

- Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt 100 triệu USD (trong đó xuất khẩu đạt 55 triệu USD).

- Tốc độ tăng dân số hàng năm 1,63%; quy mô dân số đến năm 2020 dưới 60 vạn người.

- Mỗi năm đào tạo nghề 7.800-8.200 lao động; có việc làm sau đào tạo đạt 75% trở lên; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 58,6%; tạo việc làm mới cho trên 8.500 lao động/năm.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015) từ 28,01% /năm 2015 xuống còn 14,36%/năm 2020 (giảm 2,73%/năm); các huyện nghèo 30a giảm từ 41,03% năm 2015 xuống còn 18,53% (giảm 4,5%/năm).

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99%; tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99,5%; tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 97%. Có trên 60% trường đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu thành lập trường Đại học Điện Biên.

- Bình quân 11 bác sỹ/1 vạn dân. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 94%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể cân nặng/tuổi xuống còn 10%; phần đầu 80% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Hằng năm, có 70% hộ gia đình; 55% thôn, bản, tổ dân phố; trên 90% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá. 100% huyện có nhà văn hoá - thể thao; 60% số xã có nhà văn hoá; 25% số thôn, bản, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng.

- Phần đầu hoàn thành việc đầu tư nâng cấp hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ và Cảng hàng không theo quy hoạch; 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm đi lại được quanh năm, 100% đường huyện và 50% đường cấp xã được cứng hoá; 100% số xã có điện lưới quốc gia, trên 98% số hộ dân được sử dụng điện; 100% số hộ xem được truyền hình Trung ương và truyền hình tỉnh; 50% số xã có đài truyền thanh không dây.

- Năm 2020: Đón 870 ngàn lượt du khách (trong đó 220 ngàn lượt khách quốc tế); doanh thu dịch vụ du lịch 1.500 tỷ đồng, gấp 3 lần so với năm 2015.

- Cơ bản hoàn thành xây dựng hạ tầng các trung tâm huyện lỵ mới, khu cửa khẩu Huổi Puốc, A Pa Chải và hạ tầng kinh tế - xã hội khu trung tâm hành chính mới của tỉnh. Đến năm 2020: Thành phố Điện Biên Phủ đạt tiêu chuẩn đô thị loại II; 30% số xã cơ bản đạt các tiêu chí nông thôn mới (15-19 tiêu chí).

- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh và khối đoàn kết các dân tộc; kiểm chế, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Hằng năm có 45-50% tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh; số cơ sở đảng yếu kém dưới 5%; kết nạp 2.000 đảng viên; giảm 15-20%/năm số thôn, bản chưa có đảng viên, chưa có chi bộ.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trường, phó phòng trở lên: 100% có trình độ đại học trở lên (trong đó 10% trở lên có trình độ trên đại học); 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý nhà nước. Cán bộ, công chức cấp xã: 60% có trình độ trung học phổ thông; 65% có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; 100% được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (trong đó 90% có trình độ trung cấp trở lên).

III- NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC TỈNH ĐIỆN BIÊN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ 1954

- Ngày 20-11-1953, thực dân Pháp cho quân nhảy dù chiếm lại huyện Điện Biên (được giải phóng trong chiến dịch Tây Bắc 1952), xây dựng tại đây một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Đông Dương - tập đoàn Điện Biên Phủ, với tổng số quân lúc cao điểm là 16.200 tên gồm: 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh với 40 khẩu pháo 105 ly và 155 ly, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng 10 chiếc, 1 đại đội xe vận tải hàng trăm chiếc, 1 phi đội không quân thường trực 14 chiếc... Pháp bố trí thành 49 cứ điểm trong 8 cụm, mỗi cụm cứ điểm là một hệ thống hỏa lực nhiều tầng, có chiến hào ngang dọc, một số cứ điểm còn có hầm ngầm, hàng rào dây thép gai bao quanh dày từ 50-200 m, hàng rào điện tử sát mặt đất và một số phương tiện chiến tranh hiện đại như súng phun lửa, súng máy 4 nòng, súng bắn đêm bằng tia hồng ngoại, áo giáp chống đạn... 8 cụm cứ điểm trên hợp thành 3 phân khu (phân khu Bắc, phân khu Nam, phân khu trung tâm).

- Cùng với cả nước, nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên đã tích cực phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Để tiện cho sự chỉ đạo công tác phục vụ chiến dịch, Ban cán sự Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh đã nhanh chóng chuyển văn phòng cơ quan về hang Thẩm Púa (xã Búng Lào, huyện Tuần Giáo); sau đó về Nà Tấu, Mường Phăng (huyện Điện Biên), gần Bộ chỉ huy và Đảng ủy mặt trận Điện Biên Phủ để kịp thời nhận nhiệm vụ của cấp trên và triển khai xuống các huyện. Ban cán sự Đảng xác định nhiệm vụ của tỉnh lúc này là phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ, xây dựng vùng mới giải phóng và tăng gia sản xuất chống đói, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

- Với tinh thần "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng", khắp các địa phương trong tỉnh, từ vùng thấp đến vùng cao, từ vùng tự do đến vùng mới giải phóng, đồng bào các dân tộc Thái, Kinh, Mông, Hà Nhì, Mảng Ư, Khơ Mú... đã

nô nức tham gia tiếp lương, tải đạn phục vụ chiến dịch. Dưới sự lãnh đạo của Ban cán sự Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, đồng bào các dân tộc trong tỉnh đã đóng góp nhiều sức người, sức của vào chiến thắng chung của cả nước. Nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên đã đóng góp cho chiến dịch Điện Biên Phủ được 2.666 tấn gạo (vượt 64 tấn), 226 tấn thịt (vượt 43 tấn), 210 tấn rau xanh; huy động được 16.972 dân công, 348 ngựa thồ, 62 thuyền, hàng trăm mảng; 25.070 cây gỗ các loại để chống lầy, làm đường cho xe pháo và bộ đội vượt qua.

- Tổng kết chiến dịch Điện Biên Phủ, toàn tỉnh có 700 cá nhân xuất sắc, 9 xã điển hình, 38 bản gương mẫu được Trung ương và Khu ủy Tây Bắc tặng bằng khen về công tác phục vụ chiến dịch. Đảng bộ, quân và dân các dân tộc tỉnh Điện Biên rất tự hào đã cùng cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ anh hùng.

IV- CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ, DANH LAM THẮNG CẢNH, CÁC ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN SAU 15 NĂM CHIA TÁCH TỈNH

1- Các di tích lịch sử

- Đèo Pha Đin
- Di tích thành Tam Vạn
- Di tích thành Bản Phủ
- Di tích lịch sử văn hóa tháp Mường Luân
- Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ (đội A1, C1, C2, D1, E1, đội Him Lam, đội Độc Lập, hầm Đờ cát to ri, Sở chỉ huy chiến dịch tại Mường Phăng, Bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ.....)...

2- Các danh lam thắng cảnh

- Động Pa Thom
- Khu du lịch sinh thái Him Lam
- Khu du lịch U Va...

3- Các điển hình tiên tiến sau 15 năm chia tách tỉnh

- Tập thể
- Cá nhân